

## INONSEAL.IC

Vật liệu chống thấm gốc xi măng có cơ chế mao dẫn xâm nhập – hoạt hóa kiến tạo tinh thể sâu trong bê tông

### MÔ TẢ SẢN PHẨM:

**INONSEAL.IC** là vật liệu chống thấm theo dòng nước một thành phần gốc xi măng, đặc biệt được thiết kế cho việc thấm sâu vào mạng những hạt bê tông và qua một chuỗi của những phản ứng hóa học hình thành những tinh thể không tan rã, bịt kín mạng những hạt đã để cập trên chặn đứng sự xâm nhập của nước và hoạt động để chống lại áp lực. **INONSEAL.IC** không làm biến đổi những điều kiện của sự trao đổi hơi nước của hạng mục, do vậy cho phép sự thoát hơi nước cách tự nhiên.

### LĨNH VỰC ỨNG DỤNG:

**INONSEAL.IC** được khuyến khích dùng để cung cấp cho bê tông và hồ vữa với tất cả những đặc tính chống thấm dài lâu. Vì vậy, chúng ta có thể thực hiện chống thấm tốt trên nhiều dạng bề mặt tiếp nhận khác nhau: bê tông, vữa lót, hồ vữa xi măng, khối bê tông, gạch, v.v... Với khả năng chịu đựng thời tiết cao và bề mặt hoàn thiện tốt của **INONSEAL.IC** nên không cần phải được thi công lớp phủ với việc sơn lên nó, hay những tính chất mỹ thuật và trang trí của những vật liệu hoàn thiện khác.

Trong số những thi công ứng dụng đáng quan tâm chú ý sử dụng nó để chống thấm:

- Những cấu trúc bê tông chịu đựng áp lực nước thuận hay nghịch, tầng hầm, nền móng, hồ thang, tường trong nhà hoặc ngoài trời, v.v...
- Những hồ bơi, hồ ao, suối đài phun và những bể nước.
- Những công tác trong xây dựng dân dụng: kênh mương, đập, cầu, đường hầm và phòng trưng bày, bể xử lý nước thải, v.v...
- Chống thấm trên những tường hay sàn nền có độ ẩm cao do mao dẫn.

**INONSEAL.IC** tuân theo những đòi hỏi về vệ sinh để **tiếp xúc với nước uống** (theo báo cáo được phát hành của phòng thí nghiệm được xác nhận bởi Bộ Tiêu dùng & Sức khỏe).

### ĐIỀU KIỆN BỀ MẶT:

Bề mặt nên chắc đặc và không có bất cứ chất gây ô nhiễm như dầu mỡ, những tồn tại rêu mốc, vữa trát, bụi, cát, những vật liệu lỏng lẻo, v.v... Những tồn tại của sơn và vật liệu chống thấm khác nên được làm sạch. Những muối và sự phân hoa cũng nên được làm sạch trước khi xử lý **INONSEAL.IC**. Những khu vực bị hư hỏng phải được sửa chữa trước bằng **INCONRAD MORTAR**. Có những hướng nước phải được chặn đứng bằng **INCONPLUG** sau đó trát bằng **INCONRAD MORTAR** trước khi xử lý **INONSEAL.IC**. Trước khi xử lý **INONSEAL.IC** trên bất cứ bề mặt nào, thì cũng nên xử lý bão hòa nước trước.

### XỬ LÝ NHƯ VỮA LÔNG:

Chuẩn bị một lượng nước cần thiết, thêm **INONSEAL.IC** vào, khuấy ngay hỗn hợp trộn cho đến khi việc thêm **INONSEAL.IC** hoàn tất. Với một sự chỉ dẫn đơn giản, dùng khoảng 6-7 lít nước cho mỗi bao 25kg **INONSEAL.IC**. Nên dùng một máy khuấy. Việc trộn bắt đầu với một ít nước, khuấy chậm nhưng liên tục. Thêm nước vào hỗn hợp nhào đều cho đến khi có hỗn hợp sệt thích hợp, cố gắng tránh hình thành vón lợn cợn. Không nên khuấy nhanh sẽ tạo những bọt khí, từ đó sẽ xuất hiện những lỗ li ti hay lỗ trống khi xử lý. Để ngưng hỗn hợp sau khi trộn khoảng 5-10 phút để có một sự gia tăng về tính định hình. Hỗn hợp trộn tồn tại trong khoảng 30 phút.

Những bước tiếp theo cho việc thi công xử lý là :

1. Làm ẩm bề mặt bằng việc phun nước sạch.
2. Thi công hỗn hợp trộn của **INONSEAL.IC** và nước với cọ quét lông ngắn đặc biệt, phủ lớp thứ nhất lên toàn bộ bề mặt.
3. Để lớp phủ khô 6 hay 12 giờ, tùy thuộc những điều kiện thời tiết.
4. Làm ẩm lớp phủ để giúp sự định hình trước khi thi công lớp phủ thứ hai.
5. Thi công lớp phủ hai lên toàn bộ bề mặt, theo hướng dẫu cộng (vuông góc với lớp phủ thứ nhất)  
Làm ẩm bề mặt đôi lúc để thu được sự định hình đồng nhất.

## XỬ LÝ NHƯ RẮC BỘT VÀ ĐÁNH BAY:

**INCONSEAL.IC** có thể được xử lý bằng rắc bột khô trên những bề mặt nằm. Trong trường hợp này, trên mặt bê tông, nơi đã hoàn toàn bão hòa nước, lớp thứ nhất của bột khô sản phẩm được rắc đồng đều với tỉ lệ khoảng 0.75-1.0kg/m<sup>2</sup>. Sau 1-3 giờ, việc đổ bê tông tươi không làm hại việc xử lý trước đó. Sau khi đổ bê tông, và khi bê tông bắt đầu chuyển biến định hình (có thể bước lên và có thể đánh bay), rắc lớp thứ hai của bột khô sản phẩm theo tỷ lệ khoảng 1.0-1.5kg/m<sup>2</sup>, và đánh bay lớp mặt hoàn thiện để tạo một lớp mặt nguyên khối. Có thể tưới nhẹ nước trong khi đánh bay để tạo độ thấm sâu tốt hơn hay để ngăn ngừa việc lớp phủ khô. Trường hợp nếu chỉ có duy nhất lớp phủ cuối cùng trên bê tông tươi được xử lý, thì định mức nên từ 1.5-2.5kg/m<sup>2</sup>. Việc thi công rắc đồng nhất và liên tục là rất quan trọng, cho phép đủ lượng sản phẩm trên toàn bộ bề mặt.

## NHỮNG KHUYẾN CÁO ĐẶC BIỆT:

- Không xử lý khi nhiệt độ dưới 5°C hay khi tuyết có thể đóng trong khoảng 24 giờ sau khi xử lý.
- Không thi công xử lý cho những bề mặt bị đóng tuyết hay đóng băng.
- Không làm quá ẩm trên mặt tường khi nhiệt độ thấp, không tới 5°C.
- Không xử lý trên thạch cao, sơn hay vôi.
- Bảo dưỡng ít nhất 7-14 ngày (tùy thuộc độ ẩm và nhiệt độ) trước khi ngâm nước hay sơn.
- Để lắng đọng, trước khi tiếp xúc nước uống, nên súc rửa vài lần với nước trước khi chứa sử dụng cuối cùng.

**ĐỊNH MỨC:** Để có một công tác chống thấm đúng và được xử lý bằng vữa lỏng, định mức khuyến khích là 1.5-2.5kg/m<sup>2</sup> cho 2 lớp phủ. Với trường hợp có áp lực nước như trong hồ bơi, bể nước, v.v... xử lý tối thiểu 3 lớp phủ với định mức cuối cùng là 3-4kg/m<sup>2</sup>.

**MÀU SẮC:** trắng & xám.

## CÁC CHỨNG NHẬN:

Sản phẩm đạt chứng nhận tiêu chuẩn Châu Âu CE: Standard EN 1504-2 & Directive 89/106/EEC on construction products. INCONSEAL.IC được chỉ định để sử dụng khi tiếp xúc với nước uống, theo báo cáo Migration Report No. 0670612200 Joaquin Riera Tuebols. Sản phẩm được phê duyệt của: Beijing Chinese Official Laboratory (Report No. 20035-0118 and No. 2004-B-C-1252), Shanghai Chinese Official Laboratory (Report No. WH04-0111).

## ĐÓNG GÓI & LƯU TRỮ:

**INCONSEAL.IC** được đóng 25kg trong những bao nhiều lớp. **INCONSEAL.IC** nên được lưu trữ trong những bao nguyên niêm. Thời gian lưu trữ nguyên bao không quá 12 tháng.

## DỮ LIỆU KỸ THUẬT:

Tỉ trọng dạng bột	1,14 g/cm <sup>3</sup>
Kích cỡ hạt (EN 12192-1)	0 – 0,6 mm
Thời gian cho phép thi công của hỗn hợp bột – nước	khoảng 30 phút
Nhiệt độ thời tiết sắp thi công	từ +5°C đến 30°C
Tỉ trọng ở dạng vữa tươi (EN 1015 -6)	1910 kg/m <sup>3</sup>
Thời gian ninh kết	đầu: 3 giờ, cuối : 4-5 giờ
Độ thoát hơi nước (EN ISO 7783 – 2/-2)	SD < 5 meters Class I (EN 1504-2) Cho phép thoát hơi nước
Độ thấm nước (EN 1062-3)	<0,1 kg / m <sup>2</sup> .h <sup>0,5</sup> Không thấm nước (EN 1504 2)
Độ kết nối với bê tông ở thời điểm 28 ngày tuổi (EN 1542)	1.06 MPA (đứt gãy qua lớp vật liệu)
Độ kết nối với ceramics ở thời điểm 28 ngày tuổi (EN 1542)	0.74 MPA (đứt gãy qua lớp vật liệu)
Độ kết nối với bê tông ở thời điểm 6 tháng tuổi (EN 1542)	4.21 MPA (đứt gãy qua lớp nền)
Độ kết nối với ceramics ở thời điểm 6 tháng tuổi (EN 1542)	1.19 MPA (đứt gãy qua lớp nền)
Lực nén (EN 12190)	> 40,0 MPa
Lực kéo dẫn (EN 196-1)	> 10,0 MPa
Chất gây phản ứng (EN 1504 -1)	Căn cứ tiêu chuẩn EN 1504 -2 ,mục 5.3
Thích hợp với nước uống (theo báo cáo số 067061220 – O.T.E.C.Joaquin Riera Tuebols, S.A.)	Phù hợp

